

Bản án số: 46/2024/HS-ST
Ngày 14-3-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN HỒNG BÀNG, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Trần Thị Quỳnh Như.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Trần Ngọc Hải;

Ông Nguyễn Văn Hương.

- Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Thị Thu - Thư ký Toà án nhân dân quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng tham gia phiên toà: Bà Phạm Như Ngọc- Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 3 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 39/2024/TLST-HS ngày 01 tháng 02 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 42/2024/QĐXXST-HS ngày 29 tháng 02 năm 2024 đối với bị cáo:

Dương Kim T, sinh ngày 14 tháng 01 năm 1972 tại Hải Phòng. Nơi cư trú: Số 61/35/169 Trần Nguyên Hãn, phường Trần Nguyên Hãn, quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: Lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Dương Kim Quý (Theo giấy khai sinh thể hiện bố bị cáo tên Dương Kim Quý) và bà Phạm Thị Nhón (đều đã chết); có vợ là Đỗ Thị Lái (đã ly hôn) và 01 con, sinh năm 2006; nhân thân: Bản án số 352/STHS ngày 12/12/1994, Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng xử phạt bị cáo 18 tháng tù về tội “Cướp giật tài sản của công dân”; Bản án số 30/HSST ngày 11/3/1999, Tòa án nhân dân quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng xử phạt bị cáo 09 tháng tù về tội “Chứa chấp tài sản do người khác phạm tội mà có”, tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 27/10/2023, chuyển tạm giam từ ngày 02/11/2023. Có mặt.

- Người chứng kiến: Ông Bùi Mạnh Hùng. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Do nghiện ma túy nên Dương Kim T nảy sinh ý định bán ma túy để kiếm lời. Khoảng 09 giờ ngày 27/10/2023, Tiến được 01 đối tượng nữ giới sử dụng số điện thoại 0866847309 (Tiến lưu danh bạ là “Ngọc Ch”) gọi điện cho Tiến để nhờ mua 700.000 đồng tiền ma túy đá. Người phụ nữ này hẹn Tiến ở ngã tư trại lính để đưa 700.000 đồng nhờ mua hộ ma túy “đá”. Tiến cầm tiền đi đến đường tàu Trần Nguyên Hãn gặp một người phụ nữ (không biết lai lịch, địa chỉ) mua 300.000 đồng tiền ma túy “đá”, nếu bán được cho khách Tiến sẽ lời được 400.000 đồng. Sau khi nhận ma túy, Tiến gói ma túy vào 01 tờ giấy ăn màu vàng để trong túi áo ngực bên trái đang mặc. Tiến đi đến điểm hẹn với người phụ nữ nhờ mua ma túy ở số 69 Phan Bội Châu để giao ma túy. Đến khoảng 10h20’ cùng ngày Tiến đang đợi để giao ma túy thì bị Công an phường Hoàng Văn Thụ bắt quả tang. Thu giữ trong túi áo ngực bên trái Tiến đang mặc: 01 (một) túi nilon kích thước 2,5cm x 2,5cm bên trong chứa tinh thể màu trắng; 01 mảnh giấy màu vàng kem; một xe mô tô Honda Dream biển kiểm soát 15 – 447.N8; 01 điện thoại Samsung màu trắng (đã qua sử dụng) và số tiền 853.000 đồng (*Tám trăm năm mươi ba ngàn đồng*). Tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Dương Kim T tại số 61/35/169 đường Trần Nguyên Hãn, phường Trần Nguyên Hãn, quận Lê Chân, Hải Phòng không thu giữ tài liệu, đồ vật gì liên quan đến vụ án.

Kết luận giám định số 851/KL - KTHS(MT) ngày 31/10/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an TP Hải Phòng kết luận: “*Tinh thể màu trắng thu giữ của Dương Kim T ngày 27/10/2023 gửi giám định là ma túy loại Methamphetamine, có khối lượng 0,76 gam*”.

Kết luận giám định số 835/KL-KTHS ngày 09/01/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an TP Hải Phòng kết luận đối với điện thoại Samsung thu giữ của Tiến: Trích xuất thông tin 124 cuộc gọi, 51 tin nhắn tức thì; 05 cuộc gọi trò chuyện Messages; 06 cuộc trò chuyện Zalo trong khoảng thời gian từ ngày 20/10/2023 đến ngày 28/10/2023 trên điện thoại Samsung có số IMEI1 là 353415086363218; IMEI2 là 353416086363216, trong đó có cuộc gọi, tin nhắn liên quan đến việc mua bán ma túy của Tiến và đối tượng lưu danh bạ tên là “Ngọc Ch”.

Vật chứng vụ án:

- 01 (một) bì giấy nguyên niêm phong chứa mẫu vật còn lại và vỏ bao gói của mẫu QT sau giám định có dấu niêm phong số 851MT/PC09 của Phòng Kỹ thuật hình sự (PC09) Công an thành phố Hải Phòng;

- 01 (một) mảnh giấy màu vàng kem;

- 01 (một) điện thoại nhãn hiệu Sam sung màu trắng, đã qua sử dụng;

- 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda Dream mang biển kiểm soát 15 447-N8 (qua xác minh xác định chiếc xe thuộc sở hữu của Dương Kim T);

- Số tiền 853.000 đồng.

Tại Cáo trạng số 13/CT-VKSHB, ngày 30-01-2024, Viện Kiểm sát nhân dân quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng truy tố bị cáo Dương Kim T về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo nhận tội, lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai tại giai đoạn điều tra, phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang, Biên bản khám xét, lời khai của người chứng kiến, vật chứng thu giữ, Kết luận giám định và nội dung cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân quận Hồng Bàng.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Hồng Bàng giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo như nội dung bản cáo trạng, đề nghị Hội đồng xét xử:

Căn cứ khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự; xử phạt: Dương Kim T từ 27 tháng tù đến 30 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 27/10/2023. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

+ Tịch thu tiêu hủy: Số ma túy còn lại sau giám định và mảnh giấy màu vàng kem.

+ Tịch thu phát mại sung quỹ nhà nước: 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu honda mang BKS 15 447-N8 và 01 (một) điện thoại nhãn hiệu sam sung màu trắng đã qua sử dụng có IMEI: 353415086363218; IMEI 2: 353416086363216.

+ Buộc bị cáo phải nộp lại số tiền 400.000 đồng vào Ngân sách nhà nước là tiền thu lợi bất chính trong việc mua bán trái phép ma túy.

+ Trả lại cho bị cáo số tiền 453.000 đồng nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, bị cáo không có quan điểm tranh luận với đại diện Viện Kiểm sát, phần lời nói sau cùng, bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

- Về tố tụng:

[1] *Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Hồng Bàng, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân quận Hồng Bàng, Kiểm sát viên:* Trong quá trình điều tra, truy tố của cơ quan tiến hành tố tụng, của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục, quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Vì vậy, trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, người chứng kiến vắng mặt đã được Tòa án triệu tập hợp lệ. Xét người chứng kiến đã có lời khai trong hồ sơ vụ án nên việc vắng mặt tại phiên tòa không ảnh hưởng đến việc xét xử vụ án, căn cứ Điều 296 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Tòa án nhân dân quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng tiến hành xét xử vắng mặt người chứng kiến.

- *Về tội danh:*

[3] Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” như nội dung đã nêu trên. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với Biên bản khám xét khẩn cấp, lời khai của người chứng kiến, vật chứng thu giữ, Kết luận giám định và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở xác định: Vào ngày 27/10/2023 tại số 69 Phan Bội Châu, quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng, Dương Kim T đã có hành vi mua trái phép 0,76 gam ma túy loại Methamphetamine để bán cho một người phụ nữ với mục đích thu lời bất chính thì bị bắt quả tang. Hành vi trên của Dương Kim T đã phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” tội phạm và hình phạt được quy định theo quy định tại Điều 251 Bộ luật Hình sự.

[4] *Về tình tiết định khung hình phạt:* Bị cáo Dương Kim T đã có hành vi mua bán trái phép ma túy là Methamphetamine. Số ma túy Cơ quan công an thu giữ của bị cáo có khối lượng 0,76 gam. Do đó, hành vi của bị cáo bị xét xử theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

[5] Tính chất vụ án là nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm đến chế độ quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, vi phạm Luật Phòng, chống ma túy, mà còn là nguyên nhân phát sinh các loại tội phạm khác gây mất trật tự an toàn xã hội. Đây là tệ nạn xã hội gây tâm lý bức xúc trong quần chúng nhân dân nên phải xem xét, xử lý nghiêm theo quy định của pháp luật.

- *Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt:*

[6] *Về nhân thân:* Nhân thân bị cáo đã bị Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng và Tòa án nhân dân quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng xét xử được thể

hiện trong phần căn cước, lý lịch bị cáo. Mặc dù đã được xóa án tích nhưng đánh giá bị cáo có nhân thân không tốt.

[7] *Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:* Bị cáo không phạm tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[8] *Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:* Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, do đó bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[9] *Về hình phạt:*

[9.1] Trên cơ sở đánh giá đầy đủ tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân người phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, mục đích của hình phạt, nguyên tắc xử lý đối với người phạm tội. Xét thấy, cần xử phạt bị cáo mức án trên khởi điểm của khung hình phạt như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng mới có tác dụng giáo dục bị cáo và đấu tranh phòng ngừa các hành vi vi phạm pháp luật.

[9.2] *Về hình phạt bổ sung:* Theo quy định tại khoản 5 Điều 251 Bộ luật Hình sự thì người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng. Xét thấy, bị cáo có công việc thu nhập không ổn định, không có căn cứ xác định bị cáo có tài sản riêng. Do đó, không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo như đề nghị của Viện Kiểm sát là có cơ sở.

[10] *Về xử lý vật chứng:* Áp dụng khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[10.1] Tịch thu tiêu hủy 01 (Một) bì giấy nguyên niêm phong chứa mẫu vật còn lại và vỏ bao gói của mẫu QT sau giám định có dấu niêm phong số 851MT/PC09 của Phòng kỹ thuật hình sự (PC09) Công an thành phố Hải Phòng; 01 (Một) mảnh giấy màu vàng kem do liên quan đến hành vi phạm tội.

[10.2] Tịch thu phát mại sung quỹ nhà nước: 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu honda mang BKS 15 447-N8 và 01 (một) điện thoại nhãn hiệu sam sung màu trắng đã qua sử dụng có IMEI: 353415086363218; IMEI 2: 353416086363216 do liên quan đến hành vi phạm tội.

[10.3] Đối với số tiền 853.000 đồng cơ quan điều tra thu giữ của bị cáo, xét: Buộc bị cáo phải nộp lại số tiền 400.000 đồng vào Ngân sách nhà nước là tiền thu lợi bất chính trong việc mua bán trái phép ma túy và trả lại cho bị cáo số tiền 453.000 đồng là tiền riêng của bị cáo, không liên quan đến hành vi phạm tội nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

[11] *Về những nội dung khác có liên quan đến vụ án:*

[11.1] Đối với đối tượng bán ma túy cho Tiến, hiện chưa xác định được tên tuổi, lai lịch nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận Hồng Bàng tiếp tục xác minh, điều tra làm rõ xử lý sau là có căn cứ.

[11.2] Đối với người phụ nữ sử dụng số điện thoại 0866847309 liên hệ mua ma túy của Tiến, xác minh chủ thuê bao có tên là Nguyễn Xuân Ngọc, sinh ngày 31/01/1972, địa chỉ: 31/66/312 Tô Hiệu, Hồ Nam, Lê Chân, Hải Phòng. Tiến hành cho bị cáo Tiến nhận dạng, Tiến khẳng định không phải người hỏi mua ma túy của Tiến. Xác minh cho thấy Nguyễn Xuân Ngọc đã bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Ngô Quyền bắt và hiện đang tạm giam ngày 05/10/2023 về hành vi Trộm cắp tài sản, Ngọc trình bày cuối năm 2022 bị mất điện thoại nên không còn sở hữu sử dụng số thuê bao trên. Tài liệu điều tra chưa xác định được người phụ nữ mua ma túy của Tiến là ai nên Cơ quan điều tra tiếp tục làm rõ, xử lý sau là có căn cứ.

[12] *Về án phí và quyền kháng cáo đối với bản án:* Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và được quyền kháng cáo bản án theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự; xử phạt: **Dương Kim T: 27 (Hai mươi bảy) tháng tù** về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 27/10/2023.

- Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, tuyên:

+ Tịch thu tiêu hủy:

- 01 (Một) bì giấy nguyên niêm phong chứa mẫu vật còn lại và vỏ bao gói của mẫu QT sau giám định có dấu niêm phong số 851MT/PC09 của Phòng kỹ thuật hình sự (PC09) Công an thành phố Hải Phòng;

- 01 (Một) mảnh giấy màu vàng kem.

+ Tịch thu phát mại sung quỹ nhà nước: 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu honda mang BKS 15 447-N8 và 01 (một) điện thoại nhãn hiệu sam sung màu trắng đã qua sử dụng có IMEI: 353415086363218; IMEI 2: 353416086363216.

+ Buộc bị cáo phải nộp lại số tiền 400.000 đồng vào Ngân sách nhà nước là tiền thu lợi bất chính trong việc mua bán trái phép ma túy- Số tiền trên được thể hiện tại Biên lai thu tiền số 0002550 ngày 30/01/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Hồng Bàng.

+ Trả lại cho bị cáo số tiền 453.000 đồng nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

(Đặc điểm vật chứng theo Biên bản giao, nhận giữa Công an quận Hồng Bàng và Chi cục Thi hành án dân sự quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng ngày 30-01-2024 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Hồng Bàng và Biên lai thu tiền số 0002550 ngày 30/01/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Hồng Bàng).

- Về án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2015/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

- Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự được sửa đổi bổ sung năm 2014, người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, Điều 7a và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- TAND TP Hải Phòng;
- Sở Tư pháp TP Hải Phòng;
- VKSND TP Hải Phòng;
- PV 06 Công an TP Hải Phòng;
- CA quận Hồng Bàng;
- Cơ quan THAHS Công an quận Hồng Bàng;
- VKSND quận Hồng Bàng;
- Chi cục THADS quận Hồng Bàng;
- UBND nơi cư trú của bị cáo;
- Bị cáo;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Thị Quỳnh Như

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

**THẨM PHÁN
CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Thị Quỳnh Như

Biểu quyết: 3/3=100%

Kết quả biểu quyết: Đồng ý 3/3 = 100%

Nghị án kết thúc vào hồi giờ phút cùng ngày.

Biên bản nghị án đã được đọc lại cho tất cả các thành viên Hội đồng xét xử cùng nghe và ký tên.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

**THẨM PHÁN
CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Thị Quỳnh Như

